

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/ HSST
Ngày 06/9/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Mã Siêu và ông Tạ Văn Thuấn.

Thư ký phiên Tòa: Ông Nguyễn Văn Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, tỉnh Thái Bình tham gia phiên Tòa: Ông Vũ Văn Nam- Kiểm sát viên.

Ngày 06/9/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2018/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXX- HSST ngày 22/8/2018 đối với bị cáo: Họ và tên: **Trần Khang Kh**, sinh ngày 07/7/1991.

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn LT, xã NH, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Họ và tên bố: Trần Văn H. Họ và tên mẹ: Trần Thị C, đều địa chỉ: Thôn LT, xã NH, huyện TH, tỉnh Thái Bình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Nhân thân: Năm 2011, bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 12 tháng, theo quyết định số 208/QĐ - UBND của Ủy ban nhân dân huyện TH, tỉnh Thái Bình.

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 28/01/2018, bị cáo bị Cơ quan công an huyện TH, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Tiền án: 02 tiền án. Năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tháng 8/2013 chấp hành xong thi hành án dân sự. Tháng 02/2014 chấp hành xong hình phạt tù. Năm 2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tháng 4/2017 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2018 đến ngày 20/5/2018, sau đó chuyển tạm giam (Bị cáo có mặt tại phiên Tòa).

- Người bị hại: Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số nhà xx, tổ 1x, phường Phú Kh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần thị C, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn LT, xã NH, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Bùi Văn B, sinh năm 1989.

3. Anh Trương Minh L, sinh năm 1986.

Đều tại địa chỉ: Thôn VT, xã NT, huyện TH, tỉnh Thái Bình. (Chị C có mặt tại phiên Tòa, anh Nguyễn Thanh B, anh Bùi Văn B, anh Trương Minh L đều vắng mặt tại phiên Tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Thực hiện kế hoạch tuần tra kiểm soát xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ trên các tuyến đường ĐT458, ĐT462, ĐH36, ĐH38 thuộc địa bàn các xã khu Nam trên địa bàn huyện TH. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/5/2018, Tổ tuần tra kiểm soát cơ động Cảnh sát giao thông đường bộ Công an huyện TH, gồm: Thượng úy Nguyễn Thanh B điều khiển xe mô tô chuyên dụng biển kiểm soát 17A1- 000.23, chở sau là đồng chí Thiếu úy Nguyễn Trung Đức đi trước, Đại úy Vũ Đức Cảnh (tổ trưởng) điều khiển xe mô tô chuyên dụng biển kiểm soát 17A1-000.24, chở sau là đồng chí Trung úy Đào Văn Phi thực thi nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại tuyến đường ĐT462 thuộc địa phận xã NT, huyện TH. Khi đang tuần tra đến khu vực "Cầu Tráng", thuộc địa phận xã NT, huyện TH thì đồng chí Nguyễn Thanh B phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Nouvo LX, biển kiểm soát 17N8 – 2898 do Trần Khang Kh điều khiển chở sau là chị Đặng Thị L, sinh năm 2004, ở thôn Chí Cường, xã Nam Cường, huyện TH đi hướng từ chợ xã NT đi xã NH, cả hai đều không đội mũ bảo hiểm. Thấy vậy, đồng chí Nguyễn Thanh B điều khiển xe mô tô chuyên dụng chở đồng chí Nguyễn Trung Đức đi theo xe của Kh, khi đi đến đoạn cầu "Tà Rong" thuộc địa phận thôn VT, xã NT thì xe mô tô do đồng chí Bình điều khiển vượt lên song song với xe mô tô do Kh điều khiển, đồng chí Nguyễn Trung Đức ngồi sau dùng hiệu lệnh còi và gậy chỉ huy giao thông ra hiệu lệnh yêu cầu xe vi phạm dừng lại, nhưng Kh không dừng lại mà tiếp tục tăng ga đi tiếp (mục đích là bỏ chạy). Khi Kh điều khiển xe mô tô đi được 3- 4 mét, do đoạn đường hẹp và vướng máy ép nước mía của gia đình anh Trương Minh L, sinh năm 1986, ở thôn VT, xã NT, huyện TH đặt ở trước cửa nhà phía bên phải đường theo chiều đi của Kh nên Kh phải dừng xe, vào quán nước của anh L. Cùng lúc đó đồng chí Bình, đồng chí Đức cũng dừng xe, đồng chí Đức thực hiện việc chào theo điều lệnh Công an nhân dân, thông báo cho Kh lỗi vi phạm, đồng thời yêu cầu Kh xuất trình giấy tờ xe và giấy phép lái xe để kiểm tra, nhưng Kh không chấp hành và dùng lời lẽ thô tục như "*Đ. mẹ chúng mày, không biết tao là ai à, bố mày mới ra tù về đấy, đợi bố gọi anh em ra thì chúng mày biết tao là ai*" để chửi bới, đe dọa lực lượng làm nhiệm vụ. Đồng chí Bình và đồng chí Đức tiếp tục thuyết phục, yêu cầu Kh hợp tác để làm việc. Kh nói với chị L gọi điện thoại về cho mẹ Kh để mang giấy tờ xe ra, nhưng chị L gọi điện thoại nhiều lần không được, tổ tuần tra kiểm soát tiếp tục thông báo lỗi và yêu cầu tại thời điểm kiểm tra nếu Kh không xuất trình được giấy tờ xe thì sẽ quản lý

xe mô tô để giải quyết theo quy định, tuy nhiên Kh vẫn không hợp tác và nói “*Đợi người nhà mang giấy tờ ra đã, chứ không được mang xe của tôi đi*”. Khi tổ tuần tra kiểm soát cương quyết yêu cầu đưa phương tiện về trụ sở để giải quyết thì Kh chống đối lại, Kh dùng tay phải cầm một chiếc ghế nhựa màu đỏ nhãn hiệu “Đại Đồng Tiến”, loại ghế có lưng tựa, cao khoảng 68 cm, rộng 40 x 40cm ở quán nước của anh L vụt một phát từ phải qua trái trúng vào bả vai bên trái của đồng chí Nguyễn Thanh B, làm đồng chí Bình bị chảy xước da (kích thước 2 x 3cm). Sau đó Kh tiếp tục chạy đến quán sửa xe của anh Bùi Văn B sinh năm 1989, ở thôn VT, xã NT (quán sửa xe của anh Bình cách quán nước của anh L 44 mét) lấy 02 chiếc búa (một chiếc búa đinh cán sắt và một chiếc búa cao su cán gỗ) cầm ở tay quay lại chỗ để xe của Kh tiếp tục chửi, đe dọa tổ công tác. Tổ tuần tra, kiểm soát tiếp tục giải thích, thuyết phục thì Kh bỏ 02 chiếc búa xuống, đồng thời lúc này xe mô tô do đồng chí Vũ Đức Cảnh điều khiển chở sau là đồng chí Đào Văn Phi cũng đi đến địa điểm trên, đồng chí Bình đã báo cáo nội dung sự việc với đồng chí Cảnh là tổ trưởng tổ công tác. Sau đó, tổ công tác đã đưa Kh và phương tiện về Ủy ban nhân xã NT để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bản cáo trạng số 56/KSĐT ngày 07/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện TH đã truy tố bị cáo Trần Khang Kh về tội “Chống người thi hành công vụ” theo điểm đ khoản 2 điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không khai thêm tình tiết mới. Bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay nhục hình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, tỉnh Thái Bình luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Khang Kh theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Khang Kh phạm tội “Chống người thi hành công vụ”, áp dụng điểm đ khoản 2 điều 330, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Khang Kh từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thanh B không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không phải giải quyết và ngoài ra đề nghị xử lý vật chứng. Bị cáo, chị C không tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện TH, Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Khang Kh, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Khang Kh có trong hồ sơ vụ án và tại phiên Tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TH lập hồi 19 giờ 20 phút ngày 11/5/2018 tại Ủy ban nhân dân xã NT, huyện TH, sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TH lập ngày 11/5/2018, biên bản ghi nhận dấu vết trên thân thể của đồng chí Nguyễn Thanh B do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TH lập hồi 17 giờ ngày 11/5/2018 tại Ủy ban nhân dân xã NT, các biên bản quản lý đồ vật do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TH lập hồi 17 giờ 50 phút và 19 giờ 10 phút cùng ngày 11/5/2018, bản tường trình và lời khai người bị hại là đồng chí Thượng úy Nguyễn Thanh B, lời khai của những người làm chứng là anh Nguyễn Trung Đức, anh Đào Văn Phi và anh Vũ Đức Cảnh cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/5/2018, tại đường 462 thuộc địa phận thôn VT, xã NT, huyện TH. Tổ tuần tra kiểm soát cơ động Cảnh sát giao thông đường bộ Công an huyện TH gồm: Thượng úy Nguyễn Thanh B điều khiển xe mô tô chuyên dụng biển kiểm soát 17A1- 000.23 chở sau là đồng chí Thiếu úy Nguyễn Trung Đức đi trước, Đại úy Vũ Đức Cảnh (tổ trưởng) điều khiển xe mô tô chuyên dụng biển kiểm soát 17A1- 000.24, chở sau là đồng chí Trung úy Đào Văn Phi phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Nouvo LX, biển kiểm soát 17N8 – 2898 do Trần Khang Kh điều khiển chở sau là chị Đặng Thị L, sinh ngày 29/01/2004, ở thôn Chí Cường, xã Nam Cường, huyện TH, tỉnh Thái Bình đi hướng từ chợ xã NT đi xã NH, huyện TH có vi phạm Luật giao thông đường bộ (Cả hai đều không đội mũ bảo hiểm). Các đồng chí trong tổ tuần tra đã dùng hiệu lệnh còi và gậy chỉ huy giao thông ra hiệu lệnh yêu cầu Kh dừng xe lại, nhưng Kh không chấp hành mà tiếp tục tăng ga đi tiếp (mục đích là bỏ chạy). Do đường hẹp và gặp chướng ngại vật nên Kh buộc phải dừng xe, tổ tuần tra đã thông báo lỗi vi phạm, đồng thời yêu cầu Kh xuất trình đăng ký và giấy phép lái xe để kiểm tra nhưng Kh không chấp hành mà dùng lời lẽ thô tục chửi bới, lăng mạ, đe dọa lực lượng làm nhiệm vụ, tay phải cầm một chiếc ghế nhựa màu đỏ ở quán nước của anh L vụt một phát vào bả vai bên trái của đồng chí Nguyễn Thanh B, làm đồng chí Bình bị chảy xước da (kích thước 2 x 3cm). Sau đó, Kh tiếp tục chạy đến quán sửa xe của anh Bùi Văn B, sinh năm 1989, ở thôn VT, xã NT lấy 02 chiếc búa (một chiếc búa đinh cán sắt và một chiếc búa cao su cán gỗ) cầm ở hai tay quay lại chỗ để xe của Kh tiếp tục chửi bới, đe dọa lực lượng làm nhiệm vụ. Hành vi phạm tội của Trần Khang Kh là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cán bộ, công chức và những người được giao nhiệm vụ, công vụ. Hành vi

của bị cáo Trần Khang Kh có những lời lẽ thô tục, xúc phạm danh dự, lăng mạ đồng chí Bình đang làm nhiệm vụ và có hành vi dùng ghế nhựa vụt vào bả vai đồng chí Nguyễn Thanh B, hơn nữa bị cáo cầm búa đe dọa tổ công tác đang làm nhiệm vụ. Bị cáo Trần Khang Kh đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm”. Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Khang Kh đã phạm tội: “Chống người thi hành công vụ” theo điểm đ khoản 2 điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 330. Tội Chống người thi hành công vụ.

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

- a) Có tổ chức.
- b) Phạm tội 02 lần trở lên.
- c) Xúi giục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội.
- d) Gây thiệt hại về tài sản 50.000.000 đồng trở lên.
- đ) Tái phạm nguy hiểm.

[3]. Bị cáo Trần Khang Kh không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của nhà nước ta.

[4]. Từ những phân tích và đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo Trần Khang Kh là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị kết án, vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thanh B không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không phải giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, biển kiểm soát 17 B8 -000.05 là do bị cáo bị cáo mượn chiếc xe trên của chị Trần Thị C, chị C không biết Kh mượn chiếc xe trên để dùng vào việc phạm tội, nên cần tuyên trả chiếc xe trên cho chị C là người quản lý hợp pháp chiếc xe trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với hai búa gồm: Một búa sắt dài 27 cm, tay cầm làm bằng tuýt sắt được hàn vào đầu búa, một búa dài 24 cm, tay cầm bằng gỗ, sơn màu đen, đầu búa hình trụ tròn dài 08 cm, đường kính 04 cm bằng cao su, hai búa trên là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Bùi Văn B nên cần trả lại anh Bình là phù hợp.

Đối với một ghế nhựa màu đỏ hiệu Đại Đồng Tiến cao 68 cm, loại ghế 4 chân có lưng tựa là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Trương Minh L nên cần trả lại cho anh L là phù hợp.

[7]. Đối với các vấn đề khác trong vụ án: Trong quá trình điều tra vụ án “Chống người thi hành công vụ”, Trần Khang Kh còn có dấu hiệu phạm vào tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điều 145 Bộ luật hình sự khi có quan hệ như vợ chồng với chị Đặng Thị L, ở thời điểm chị L chưa đủ 16 tuổi. Tuy nhiên đến thời điểm kết thúc điều tra vụ án, Cơ quan điều tra chưa đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của Trần Khang Kh. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TH đã tách hành vi trên ra để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[8]. Bị cáo Trần Khang Kh phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Khang Kh** phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 330, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Trần Khang Kh** 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thanh B không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không phải giải quyết

4. Về vật chứng: Áp dụng khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại anh Bùi Văn B, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn VT, xã NT, huyện TH, tỉnh Thái Bình một búa sắt dài 27 cm, tay cầm làm bằng tuýt sắt được hàn vào đầu búa và một búa dài 24 cm, tay cầm bằng gỗ, sơn màu đen, đầu búa hình trụ tròn dài 08 cm, đường kính 04 cm bằng cao su.

Trả lại anh Trương Minh L, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn VT, xã NT, huyện TH, tỉnh Thái Bình một ghế nhựa màu đỏ hiệu Đại Đồng Tiến cao 68 cm, loại ghế 4 chân, có lưng tựa. Trả lại chị Trần Thị C, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn LT, xã NH, huyện TH, tỉnh Thái Bình một chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, biển kiểm soát 17 B8 - 000.05.

5. Về án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 23 nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Khang Kh phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Khang Kh, chị Trần Thị C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Thanh B, anh Bùi Văn B, anh Trương Minh L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.
- VKSND huyện TH
- Công an huyện TH.
- THA huyện TH
- UBND xã NH, TH
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng.
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Thanh

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN**

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.
- VKSND huyện TH
- Công an huyện TH.
- THA huyện TH
- UBND xã NH, TH
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng.
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh